

Bản án số: 839/2026/HS-PT

Ngày: 18 - 9 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Thẩm phán:

1. Bà Lê Thị Thương Huyền

2. Ông Lê Công Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 537/2026/TLPT-HS ngày 01/7/2026 đối với Hoàng Quốc D và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Hoàng Quốc D, Trần Quang H, Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 264/2026/HS-ST ngày 29/4/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Hoàng Quốc D; giới tính: nam; sinh ngày 23/7/1986 tại Thành phố Hải Phòng; nơi đăng ký thường trú: A3 C, phường LS, quận LC (nay là phường AB), Thành phố Hải Phòng; chỗ ở: C A chung cư “TP”, 153 LTK, Phường B, Quận MM (nay là phường MP), Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông HVD và bà TTD; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 01 con, sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 10/11/2017, bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xử phạt hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” với số tiền 2.500.000 đồng.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Trần Quang H; giới tính: nam; sinh ngày 07/3/1992 tại Thành phố Hải Phòng; nơi đăng ký thường trú: HS TP, phường CD, quận NQ (nay là phường GV), Thành phố Hải Phòng; chỗ ở: B đường C, Phường MB, quận TB (nay là

phường TB), Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông TVC và bà VTTH; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Nguyễn Văn S; giới tính: nam; sinh ngày 20/02/1988 tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp PB, xã PV, thị xã TC (nay là xã CP), tỉnh An Giang; chỗ ở: Số BB đường số M, Khu phố HT, phường AL, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Hoà Hảo; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: không; con ông NVT và bà NTD; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

4. Nguyễn Văn H; giới tính: nam; sinh ngày 01/01/1995 tại Thành phố Cần Thơ; nơi đăng ký thường trú: Ấp TK A, xã TX B, huyện TL (nay là xã TX), Thành phố Cần Thơ; chỗ ở: Số BB đường số M, Khu phố HT, phường AL, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: không; con ông NVH và bà NTB; hoàn cảnh gia đình: có vợ là NTNT; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, vụ án còn có 06 bị cáo khác, không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng tháng 8/2020 đến ngày 13/10/2020, Hoàng Quốc D thuê nhà số SB đường F, Khu dân cư BÐ, Phường B, Quận T (nay là phường BÐ, Thành phố Hồ Chí Minh) để tổ chức chơi tài xỉu và đá gà thắng thua bằng tiền. Để thực hiện, D lắp đặt 03 màn hình tivi và 03 máy vi tính để bàn, tất cả có kết nối internet để đăng nhập trực tuyến vào trang mạng đánh bạc “Vgas.com” nhằm phát trực tiếp các trận đá gà và lặc tài xỉu trực tuyến trên mạng để các con bạc xem và đặt cược từ 10.000 đồng đến 500.000 đồng/lần. Ngoài ra, D còn bố trí nhiều bàn ghế, thẻ nhựa, lắp đặt camera phục vụ việc đánh bạc. D thuê Trần Quang H, Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn H ngồi tại các bàn đặt cược, mỗi ngày D phát cho mỗi đối tượng 10.000.000 đồng để trực tiếp nhận cược và chung chi tiền cho con bạc, thao tác trên máy tính để lặc tài xỉu hoặc phát các trận đá gà trực tuyến. Thời gian tổ chức cho các con bạc chơi thường diễn ra từ khoảng 10 giờ đến khoảng 19 giờ hàng ngày. Ngoài ra, D còn sử dụng số tiền 20.000.000 đồng của cá nhân để trực tiếp tham gia thắng thua với các con bạc.

Khoảng 10 giờ ngày 13/10/2020, Công an kiểm tra địa chỉ trên, các đối tượng đã nghỉ chơi nên không phát hiện tiền đặt cược tại sòng bạc. Tuy nhiên qua kiểm tra camera và truy xét xác định trước thời điểm trên có 32 đối tượng tham gia đặt cược, trong đó xác định có Trần Công Anh K, Trần TH, Trịnh Lê

AD, Nguyễn Thanh V, Lê HK, Phạm BH tham gia đặt cược với số tiền trên 5.000.000 đồng.

Tổng cộng D thu lợi bất chính 120.000.000 đồng. Sau khi chi trả các khoản chi phí, D sử dụng tiêu xài cá nhân 54.000.000 đồng. D đã trả tiền công cho H 10.000.000 đồng, trả tiền công cho Nguyễn Văn S 5.000.000 đồng và trả tiền công cho Nguyễn Văn H 5.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 264/2026/HS-ST ngày 29/4/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc D 06 (sáu) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai tội là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo Trần Quang H 05 (năm) 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 05 (năm) 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 05 (năm) 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt đối với Trần Công Anh K, Trần TH, Trịnh Lê AD, Nguyễn Thanh V, Lê HK, Phạm BH, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/5/2026 các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Hoàng Quốc D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 và tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 322 Bộ luật

Hình sự; các bị cáo Nguyễn Văn S, Trần Quang H, Nguyễn Văn H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Về hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, đồng thời đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Tòa án cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Qua thẩm tra xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm cùng với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Từ khoảng tháng 8/2020 đến ngày 13/10/2020, Hoàng Quốc D là người khởi xướng, tổ chức đánh bạc trái phép tại căn nhà số SB đường F, Khu dân cư BĐ, Phường B, Quận T (nay là phường BĐ, Thành phố Hồ Chí Minh). D thuê địa điểm, chuẩn bị Tivi, bàn, ghế, thẻ nhựa, lắp đặt camera phục vụ việc đánh bạc. D thuê Trần Quang H, Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn H phụ giúp tổ chức đánh bạc cho các con bạc. Bị cáo D có hành vi trang bị máy tính, tivi kết nối với internet và đăng nhập trực tuyến vào trang mạng đánh bạc “Vgas.com” lấy kết quả các trận đá gà và chơi tài xỉu để tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền với các con bạc. D thu lợi bất chính 120.000.000 đồng. Sau khi chi trả các khoản chi phí, D sử dụng tiêu xài cá nhân 54.000.000 đồng. D đã trả tiền công cho H 10.000.000 đồng, trả tiền công cho Nguyễn Văn S 5.000.000 đồng và trả tiền công cho Nguyễn Văn H 5.000.000 đồng. Bị cáo D ngoài trang bị máy tính, tivi kết nối với internet tổ chức đánh bạc tại địa điểm đánh bạc, còn dùng số tiền 20.000.000 đồng của cá nhân để trực tiếp thắng thua với con bạc.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 và “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự là xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo trong hạn luật định là hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[4] Đối với kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù trước phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính và tiền phạt bổ sung, cụ thể: Trần Quang H nộp 27.500.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0001464 ngày 22/7/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; Nguyễn Văn H nộp 22.500.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0001465 ngày 22/7/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; bị cáo Nguyễn Văn S nộp 22.500.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0001467 ngày 22/7/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; bị cáo Hoàng Quốc D nộp 91.500.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0001466 ngày 22/7/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, thể hiện ăn năn hối cải. Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo đã diễn ra trong thời gian dài với quy mô tổ chức lớn, quy tụ từ 30 – 50 người tham gia đặt cược mỗi ngày, không chỉ xâm phạm trật tự công cộng mà còn gây mất trật tự trị an nên cần có mức hình phạt đủ nghiêm như cấp sơ thẩm tuyên phạt để cải tạo, giáo dục các bị cáo. Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Quốc D, Trần Quang H, Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn H. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 264/2026/HS-ST ngày 29/4/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh:

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo **Hoàng Quốc D** 06 (sáu) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai tội là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo **Trần Quang H** 05 (năm) 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn S** 05 (năm) 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 05 (năm) 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|-----|
| - TANDTC; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - Sở Tư pháp TP.HCM; | (1) |
| - PV06 - Công an TP.HCM; | (1) |
| - TAND KV 10; | (2) |
| - Bị cáo; | (4) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (4) |
| - Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (23). | (4) |

Nguyễn Văn Hà